

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 90/2019/HS-ST

Ngày: 22-7-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Bính;

2/ Bà Lê Thị Kiều Thu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1/ Phạm Trường G (Cu lý) - Sinh năm: 1992 tại Bình Thuận

- Nơi cư trú: khu phố 05, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm L và bà Nguyễn Thị B; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân TP P tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 54/2018/HSST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2019; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/6/2015 bị Tòa án nhân dân TP. P tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 100/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/10/2015; Có mặt.

2/ Trang Trí N (Lượm Lan) - Sinh năm 1993 tại Bình Thuận

- Nơi cư trú: khu phố 02, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: H1; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trang TH Q và bà Lê Thị Thu L; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13/5/2013 bị Tòa án nhân dân TP. P tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số

77/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/9/2013, đã được xóa án tích; Ngày 14/06/2018 bị Tòa án nhân dân TP. P tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 54/2018/HSST); Ngày 09/10/2018 bị Tòa án nhân dân TP. P tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 107/2018/HS-ST).

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái theo Bản án số 107/2018/HS-ST (hiện đang được trích xuất về Nhà tạm giữ - Công an thành phố P). Có mặt.

*** Bị hại:**

Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Hồ Văn D, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã HT, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Vương Nhật Anh K, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 10, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

*** Người làm chứng:**

1/ Ông Trương Trung H, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 7, phường ĐN, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Trần Minh Q, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Trú tại: phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

3/ Bà Phạm Nguyễn Như H1, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 15/02/2018, Trang Trí N (sinh năm 1993, trú tại khu phố 02, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận) tới tiệm bán cá K ở đường T để chơi thì gặp Phạm Trường G (sinh năm 1992, trú tại khu phố 05, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận). N rủ G đi kiểm nhà ai sơ hở thì đột nhập vào lấy tài sản, kiếm tiền tiêu tết. Sau khi G dùng xe mô tô biển số Wave S biển số 86H5-8893 chở N đi lòng vòng khu vực P mà không tìm được ai sơ hở thì G chở N về nhà của mình ở khu phố 5, phường Đ. Trên đường về, vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/2/2018, khi đi ngang qua nhà của chị Nguyễn Thị Kim T (sinh năm 1966) tại địa chỉ 87 đường N, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, quan sát thấy nhà mở cửa nhưng

không có người trông coi nên N kêu G quay xe lại . Tại đây N lấy trộm được 01 chai rượu Chivas 18 sau đó mang ra ngoài thì gặp Cảnh sát khu vực đi tuần. Do sợ hành vi của G bị phát hiện N đã bỏ đi, để lại G ở trong nhà, tiếp tục trộm cắp điện thoại di động Ipad, đồng hồ, vật dụng, và nữ trang...

Sau khi lấy được chai rượu, N chạy xe mô tô biển số 86H5-8893 và cầm chai rượu chạy về tiệm bán cá Không gian. Tại tiệm bán cá, N bán chai rượu nhưng không ai mua nên N mang về phòng trọ của mình ở khu phố 3, phường P, TP. P để cất rồi đi ngủ.

Về phía Phạm Trường G sau khi vào nhà chị T, G lấy được các tài sản gồm : trang sức màu trắng, 03 cái đồng hồ, 03 cái hộp quẹt Zippo, nhiều nữ trang, 3.000.000 đồng, 01 Ipad mini, 01 Ipad Air và 02 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen đang cắm sạc và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám, 2 cục sạc dự phòng hiệu Hoco và Solove, 01 chai nước H1. Sau đó, G leo ra khỏi nhà theo đường cửa sổ trên lầu và đi về nhà của mình để cất giấu số tài sản trên.

Cất giấu xong, G lấy 02 chiếc hộp quẹt Zippo và 3.000.000 đồng ra tiệm bán cá Không gian chơi thì thua hết tiền. Hai hộp quẹt Zippo G cho Trần Minh Q (sinh năm 1998, trú tại phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận) và Trương Trung H (sinh năm 1995, trú tại khu phố 7, phường ĐN, thành phố P, tỉnh Bình Thuận) là nhân viên tiệm bán cá. Tuy nhiên, do H không sử dụng nên tặng lại cho Q. Khoảng rạng sáng cùng ngày, G về nhà đem 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, 01 chiếc Ipad Mini và 01 chiếc Ipad Air là tài sản trộm được tại nhà chị T rồi gọi cho Vương Nhật Anh K (sinh năm 1988, trú tại khu phố 10, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận) để bán với giá 7.500.000 đồng. Tiếp theo, G tới gặp Hồ Văn D (sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã HT, huyện H, tỉnh Bình Thuận) dùng 2.000.000 đồng trong số tiền vừa bán ipad, điện thoại cho K đưa cho D để chuộc lại chiếc điện thoại di động Iphone 6 của G đang cầm thế. Sau đó, G đi đến phòng trọ của N ở phường P để lấy xe. Khi đến nơi, thấy N đang ngủ nên G nhờ bạn gái của N (không xác định được nhân thân) đưa cho Nhật 500.000 đồng. Số tiền còn lại, G đến tiệm bán cá Không gian chơi tiếp và thua hết nên đi về nhà. Khoảng 7 giờ cùng ngày, G đưa một số nữ trang vừa trộm được nhờ chị ruột là Phạm Nguyễn Như H1 (sinh năm 1978, trú tại khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận) giữ gìn. Số nữ trang và tài sản còn lại G để trong phòng rồi đi ngủ.

Qua truy xét, trưa cùng ngày 16/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập G, N tới làm việc. Tại đây, G và N thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên, đồng thời khai báo vị trí đang cất giấu tài sản chiếm đoạt và tiêu thụ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi các vật chứng của vụ án gồm:

Thu giữ từ Phạm Trường G

1/ 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex màu vàng có gắn hạt đá màu trắng;

2/ 01 đồng hồ đeo tay hiệu LongBo màu trắng;

- 3/ 01 đồng hồ đeo tay hiệu SMAYS màu trắng có gắn hột đá;
- 4/ 01 hộp quẹt có tên VŨ TUYỀN;
- 5/ 01 hộp quẹt có tên ONE HOT PIECE OF AMERICAN STEEL màu trắng;
- 6/ 01 hộp quẹt màu vàng hình tròn có chữ Phúc;
- 7/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng gắn hột màu trắng có dòng chữ Good man;
- 8/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có hình dạng mắt trúc;
- 9/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn mặt dây chuyền màu trắng gắn hột màu trắng và hột đá màu tím;
- 10/ 01 chiếc lắc đeo tay màu trắng gắn hột màu trắng và hột đá màu tím;
- 11/ 01 chiếc lắc bằng kim loại màu trắng gắn hột đá màu trắng;
- 12/ 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng gắn hột đá màu trắng;
- 13/ 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng gắn hột đá màu trắng và hột đá màu tím;
- 14/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, gắn hột đá màu trắng (mặt hình chữ N);
- 15/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dạng hình tròn có gắn hột đá màu trắng;
- 16/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, hình vuông có hình con dê bên trong;
- 17/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, hình trái tim có gắn hột màu trắng;
- 18/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, dạng hình tròn có gắn hột đá màu trắng;
- 19/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, gắn hai vòng tròn, có gắn hột đá và hột ngọc trai màu trắng;
- 20/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng gắn hột đá màu trắng và màu tím;
- 21/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá và hột ngọc trai màu trắng;
- 22/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng dạng hình tròn dây xích;
- 23/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, khoen tròn có gắn hột đá màu trắng;
- 24/ 01 đôi khoen tai bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá màu trắng (3 hột đá);
- 25/ 01 ron cài áo màu trắng có gắn 03 hột màu trắng;

- 26/ 01 khoen tai có gắn hột màu trắng;
- 27/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá và hột ngọc trai màu trắng;
- 28/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng hình cây đèn cày có hột đá màu trắng;
- 29/ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá màu trắng (hình trụ tròn);
- 30/ 01 chai nước H1 hiệu Terre D'Hermes;
- 31/ 01 khoen tai bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá màu trắng;
- 32/ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng, imel 353786/04/576367/6
- 33/ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, imel 354882083166549
- 34/ 01 cục sạc điện thoại hiệu HOCO
- 35/ 01 cục sạc điện thoại hiệu SOLOVE
- 36/ 01 xe mô tô Wave S, biển số 86H5-8893, số khung RLHJC5210CY409698, số máy JC52E-4233778.
- 37/ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 (G khai là tài sản cá nhân của G)

Thu giữ từ Phạm Nguyễn Như H1

- 1/ 01 sợi dây bằng kim loại màu vàng dạng xích;
- 2/ 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng gắn hột ngọc trai màu trắng;
- 3/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, mặt dây chuyền hình tròn có gắn đá màu trắng;
- 4/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn hạt châu tròn màu trắng;
- 5/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn mặt dây chuyền hình bông H1 gắn hột màu trắng;
- 6/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng;
- 7/ 01 dây trang sức bằng vải có gắn hột đá màu trắng;
- 8/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn 03 hột đá màu trắng;
- 9/ 02 hột ngọc trai màu trắng;
- 10/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn hột ngọc trai màu trắng;
- 11/ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có gắn 01 hột ngọc trai màu trắng;

12/ 01 sợi dây chuyền gắn đá màu vàng;

13/ 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng gắn hột màu trắng;

14/ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng hình phật;

15/ 01 sợi dây chuyền dạng viên bi trắng bằng kim loại màu trắng;

Thu giữ của Trang Trí N:

1/ 01 chai rượu hiệu Chivas 18;

2/ 01 chiếc xe máy hiệu Attila Elizabeth màu trắng , không biển số , số máy VMVUAAD047775, số khung A11ADCD047775;

3/ 01 biển số xe 86B3-136.40;

4/ Tiền Việt Nam: 500.000 đồng. (N khai nhận là tiền G đưa cho N sau khi trộm)

Thu giữ của Hồ Văn D:

- Tiền Việt Nam: 2.000.000 đồng (là số tiền G đã đưa cho D để chuộc lại điện thoại di động Iphone 6)

Thu giữ của Trần Minh Q:

- 01 hộp quẹt Zippo màu trắng, hiệu TASTE, có chữ hút thuốc gây ung thư phổi; 01 hộp quẹt bằng kim loại hiệu JOBAN màu nâu và màu đồng;

Thu giữ của Vương Nhật Anh K:

1/ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus – 32G, Imei: 355352080690957;

2/ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 – 64G, Imei: 356980060476085;

3/ 01 chiếc Ipad Mini – Model A1490 – 32G , số Imei: 358850051001119;

4/ 01 chiếc Ipad Air – Model A1475 – 64G, số Imei: 351976060152200;

Tại Kết luận định giá số 43/KL-HĐĐG ngày 21/3/2018 của Hội đồng định giá 1929 thành phố P thể hiện:

Tên tài sản định giá:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus – 32G, Imei: 355352080690957: 8.000.000 đồng

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 – 64G, Imei: 356980060476085: 5.000.000 đồng

- 01 chiếc Ipad Mini – Model A1490 – 32G: 4.000.000 đồng, , số Imei: 358850051001119

- 01 chiếc Ipad Air – Model A1475 – 64G: 5.500.000 đồng, số Imei: 351976060152200

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia – Model: RM1172, imel 353786/04/576367/6: 200.000 đồng

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia – Model: 5130C-2, imel 354882083166549: 300.000 đồng

- 01 cục sạc điện thoại hiệu HOCO: 100.000 đồng

- 01 cục sạc điện thoại hiệu SOLOVE: 300.000 đồng

-> **Tổng giá trị tài sản là 23.400.000 đồng** (Bút lục số 82)

Tại Kết luận định giá số 75/KL-HĐĐG ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá 2696 thành phố P thể hiện:

- Tên tài sản: 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng; 01 cài áo bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng hình cây đèn cây; 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng; 01 mặt dây chuyền hình phật bằng kim loại màu trắng, 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng dạng bi tròn. Cụ thể:

+ 01 chiếc lắc bằng kim loại màu trắng gắn hột đá màu trắng. (hàm lượng vàng 27,88%, đá không giá trị)

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng dạng hình tròn dây xích (hàm lượng vàng 75,12%)

+ 01 ron cài áo màu trắng có gắn 03 hột màu trắng (hàm lượng vàng 59,10%, đá không giá trị)

+ 01 khoen tai có gắn hột màu trắng (hàm lượng vàng 47,65%, đá 1.130.000 đồng)

+ 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá màu trắng (hình trụ tròn) (Hợp kim Fe-cr, đá không giá trị)

+ 01 khoen tai bằng kim loại màu trắng có gắn hột đá màu trắng (hàm lượng vàng 47,44%, đá 1.130.000 đồng)

+ chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng gắn hột màu trắng. (hàm lượng vàng 56,24%, đá 3.840.000 đồng)

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng hình phật (hàm lượng vàng 75,49%)

+ 01 sợi dây chuyền dạng viên bi trắng bằng kim loại màu trắng. (hàm lượng vàng 33,30%)

-> **Tổng giá trị: 28.588.004 đồng.** (Bút lục số 90)

Trị giá đá theo giấy kết quả thử nghiệm số 13042018/05/PNJL-TNV của công ty TNHH MTV giám định PNJ là 6.870.000 đồng (bút lục số 75,76,77)

Tại Kết luận định giá số 76/KL-HĐĐG ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá 2696 thành phố P thể hiện:

- Tên tài sản: 03 chiếc đồng hồ và 05 chiếc hộp quẹt
- 1/ 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex màu vàng có gắn hạt đá màu trắng
- 2/ 01 đồng hồ đeo tay hiệu LongBo màu trắng.
- 3/ 01 đồng hồ đeo tay hiệu SMAYS màu trắng có gắn hạt đá
- 4/ 01 hộp quẹt có tên VŨ TUYỀN
- 5/ 01 hộp quẹt có tên ONE HOT PIECE OF AMERICAN STEEL màu trắng
- 6/ 01 hộp quẹt màu vàng hình tròn có chữ Phúc
- 7/ 01 hộp quẹt Zippo màu trắng, hiệu TASTE, có chữ hút thuốc gây ung thư phổi.
- 8/ 01 hộp quẹt bằng kim loại hiệu JOBAN màu nâu và màu đồng.

-> Tổng giá trị: 1.500.000 đồng. (Bút lục số 92)

Riêng chai rượu Chivas 18 đã qua sử dụng và 01 Chai nước H1 hiệu Terre D Hermes đã sử dụng gần hết nên không có cơ sở định giá.

Số tiền 3.000.000 đồng lấy được trong bao lì xì, G đã sử dụng hết nên cơ quan CSĐT-Công an TP. P không thu hồi được.

Như vậy, tổng giá trị của các tài sản mà G và N chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Kim T là 63.358.004 đồng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.P đã xử lý vật chứng: trả lại toàn bộ số tài sản trên và 2.500.000 đồng là số tiền thu hồi được từ D và N cho người bị hại. Sau khi nhận tài sản, bà Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave S, biển số 86H5-8893, số khung RLHJC5210CY409698, số máy JC52E-4233778 mà G, N sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội: G khai chiếc xe này G mượn của đối tượng tên Tèo (không rõ nhân thân) để sử dụng. Qua xác minh xe mô tô hiệu Wave S có số khung, số máy như trên được cấp biển số 86C1-152.98, chủ xe là chị Phạm Thị Hồng Nhung (sinh năm 1968, trú tại khu phố 1, phường HL, TP. P). Tài sản này chị Nhung bị mất trộm vào rạng sáng ngày 08/02/2018 tại nhà ở khu phố 1, phường HL, TP. P. Hiện Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu. Riêng biển số 86H5-8893, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh và xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Attila số máy VMVUAAD 047775, số khung A11ADCDD047775 và biển số xe 86B3-136.40 thu giữ của Trang Trí N: N khai xe này N mua của đối tượng tên Yên Tý (không rõ nhân thân) tại tiệm net Không Gian: Qua xác minh biển số 86B3-13640 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Attila số khung A11ADCDD047775, số máy VMVUAA-D047775, chủ xe là chị Hồ Thế Phương Mai (sinh năm 1964, trú tại thôn Thắng Hòa, xã HT, huyện H). Tài sản này bị mất trộm vào ngày 16/2/2018 tại phường Phú Tài, TP. Phan Thiết. Hiện Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Phạm Trường G chuộc lại ở tiệm Net Không Gian : G khai mua của một đối tượng không rõ nhân thân nhưng không cung cấp được hóa đơn mua bán , không biết mật khẩu điện thoại nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố các bị cáo Phạm Trường G,Trang Trí N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Trường G,Trang Trí N về tội “*Trộm cắp tài sản*” đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 2 điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Trường G mức án từ 03 năm 6 tháng (ba năm sáu tháng) đến 04 năm 6 tháng (bốn năm sáu tháng) tù.

- Áp dụng: điểm c khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trang Trí N mức án từ 03 năm (ba năm) đến 04 năm (bốn năm) tù.

Áp dụng Điều 56 đề nghị hội đồng xét xử cộng với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại Bản án số 107/2018/HSST ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố P, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo Trang Trí N phải chấp hành.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn D, Vương Nhật Anh K, cụ thể: Bị cáo G bồi thường cho D 2.000.000 đồng, bồi thường cho K 7.500.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đối với biển số xe 86H5-8893 thu giữ từ Trang Trí N và chiếc Iphone 6 thu giữ từ Phạm Trường G, hiện chưa xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp, vì vậy Cơ quan CSĐT – Công an TP. P tiếp tục tạm giữ để điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, các bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Do có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/2/2018, Trang Trí N và Phạm Trường G có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Kim T ở số 87 đường N, thành phố P để trộm cắp tài sản. Tại đây, N lấy trộm được 01 chai rượu Chivas 18 sau đó mang ra ngoài thì gặp Cảnh sát khu vực đi tuần. Do sợ hành vi của G bị phát hiện N đã bỏ đi, để lại G ở trong nhà, tiếp tục trộm cắp điện thoại di động Ipad, đồng hồ, vật dụng, và nữ trang...có tổng giá trị 60.358.004 đồng và 3.000.000 đồng tiền mặt của chị T.

Trang Trí N và Phạm Trường G chiếm đoạt tài sản có trị giá 63.358.004 đồng nên thuộc trường hợp “*chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173. Do đó Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo với tội danh khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo Phạm Trường G vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả.

Xét bị cáo Trang Trí N là người chủ động rủ G đi trộm cắp tài sản, là người chủ động khởi xướng việc vào nhà bị hại T, bản thân bị cáo N cũng tham gia vào việc trộm cắp tài sản của chị T, do đó bị cáo đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản” với bị cáo G.

Trang Trí N và Phạm Trường G chiếm đoạt tài sản có trị giá 63.358.004 đồng nên thuộc trường hợp “*chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173. Do đó Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo với tội danh khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo cho thấy: Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, và việc chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật thế nhưng với bản chất lười biếng, lười lao động muốn có tiền tiêu xài, nên các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, bất chấp pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã

hội. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Trường G đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện phạm tội mới do lỗi cố ý thuộc trường hợp “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Trang Trí N không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn D, Vương Nhật Anh K, cụ thể: Bị cáo G bồi thường cho D 2.000.000 đồng, bồi thường cho K 7.500.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với biển số xe 86H5-8893 thu giữ từ Trang Trí N và chiếc Iphone 6 thu giữ từ Phạm Trường G, hiện chưa xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp, vì vậy Cơ quan CSĐT – Công an TP. P tiếp tục tạm giữ để điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về những vấn đề khác:

Đối với Trương Trung H, Trần Minh Q, Hồ Văn D, Vương Nhật Anh K, Phạm Nguyễn Như H1 có hành vi giữ, tiêu thụ tài sản của Phạm Trường G nhưng không biết đây là những tài sản do G trộm cắp mà có. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với H, Q, D, K, H1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Phạm Trường G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Áp dụng:** điểm c khoản 2 điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Trường G 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trang Trí N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* **Áp dụng:** điểm c khoản 02 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo Trang Trí N 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại Bản án số 107/2018/HSST ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố P, buộc bị cáo Trang Trí N chấp hành hình phạt chung của các bản án là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam của bản án số 54/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P là ngày 06/4/2018.

* **Về bồi thường dân sự:**

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn D, Vương Nhật Anh K: Bị cáo G bồi thường cho D 2.000.000 đồng, bồi thường cho K 7.500.000 đồng.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Trường G, Trang Trí N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Phạm Trường G phải nộp 475.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Tp.P;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng